TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày: 24-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Mai Hồng.
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Chúc – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 125/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Phước L, sinh ngày 11-6-1991 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Số A đường N, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ (nay là số A đường N, phường N, thành phố Cần Thơ); chỗ ở hiện nay: Số A đường T, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ (nay là số A đường T, phường T, thành phố Cần Thơ); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phước L1 (sống) và bà Lê Thị Thanh H (sống); bị cáo có vợ Huỳnh Thị Ngọc H1 và 01 người con; tiền án: Không (Nhân thân: Ngày 25-5-2020 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phạt tù ngày 21-10-2021, đã xóa án tích); tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giữ ngày 26-12-2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực N thuộc Trại tạm giam số 1 Công an

thành phố C (có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Huỳnh Thị Ngọc H1. Địa chỉ: Số A đường T, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ (nay là số A đường T, phường T, thành phố Cần Thơ). (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 26-12-2024, bị cáo Nguyễn Phước L được vợ là Huỳnh Thị Ngọc H1 nhờ chở đến phường A để hẹn trả tiền góp cho người tên H2; trước khi đi bị cáo gọi điện thoại đặt mua 600.000 đồng ma túy của đối tượng nữ tên N để sử dụng và hẹn địa điểm giao nhận ma túy là trước nhà thờ A. Bị cáo L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu bạc xanh đen, biển số 65B2 - 484.36 chở H1. Khi đến N1 số E khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ thì bị cáo dừng xe, để H1 ở lại giữ xe, riêng bị cáo đi đến bụi cây ở phía trước nhà thờ theo hướng dẫn của N thì thấy 01 túi vải màu đỏ, bị cáo mở túi vải thì thấy bên trong đựng 02 gói nilon bên trong có ma túy đá và 01 gói nilon không màu, hàn kín được quấn băng keo màu đen bên trong có ma túy đá; trong lúc bị cáo đang kiểm tra các gói ma túy thì thấy có lực lượng Công an tuần tra đi đến, lo sợ bị phát hiện nên bị cáo đã thả túi vải màu đỏ và gói nilon được quấn băng keo đen xuống đường và dùng chân phải đạp lên nhưng vẫn bị lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội qủa tang, thu giữ tang vật sau:

- 01 túi vải màu đỏ, dây rút màu vàng bên trong đựng: 01 gói nilon không màu nẹp miệng viền đỏ bên trong có chứa tinh thể không màu; 01 gói nilon không màu hàn kín bên trong có chứa tinh thể không màu;

- 01 gói nilon không màu, hàn kín được quấn băng keo màu đen bên trong có chứa tinh thể không màu (túi vải đựng 02 gói ma túy và 01 gói ma túy quấn băng keo màu đen thu giữ dưới bàn chân phải của L);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13, màu vàng của Nguyễn Phước L đã qua sử dụng;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu bạc xanh đen, biển số 65B2 - 484.36;

Tiếp tục khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Nguyễn Phước L tại số A đường T, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ thu giữ: 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy (đã qua sử dụng); 02 quẹt gas.

Tại Kết luận giám định số: 462/KLGĐ - KTHS ngày 03-01-2025 của Phòng K - Công an thành phố C kết luận:

+ Gói 1: 01 gói nilon không màu nẹp miệng viền đỏ bên trong có chứa tinh thể không màu (ký hiệu M1A) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine khối lượng 1,2482 gam.

+ Gói 2: 01 gói nilon không màu hàn kín bên trong có chứa tinh thể không màu (ký hiệu M1B) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine khối lượng 0,2411 gam.

+ Gói 3: 01 gói nilon không màu, hàn kín được quấn băng keo màu đen bên trong có chứa tinh thể không màu (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine khối lượng 0,2041 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Phước L là 1,6934 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Phước L khai nhận 03 gói nilon chứa 1,6934 gam ma túy, loại Methamphetamine là của bị cáo mua của đối tượng tên N để mang về sử dụng, việc bị cáo liên hệ mua ma túy của N thì Huỳnh Thị Ngọc H1 không biết; bị cáo nhiều lần mua ma túy của N nhưng sau khi liên lạc N đều yêu cầu xóa số.

Đối với Huỳnh Thị Ngọc H1 khai ngày 26-12-2024 H1 đi cùng bị cáo để trả tiền cho H2 và không biết bị cáo L liên hệ mua ma túy. Đến khi Công an kiểm tra túi vải màu đỏ thu giữ của L thì H1 mới biết, do không đủ cơ sở nên Cơ quan điều tra không xử lý H1 đồng phạm với bị cáo Nguyễn Phước L. Tuy nhiên, qua kết quả xét nghiệm H1 dương tính với ma túy. Cơ quan điều tra - Công an phường A đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu bạc xanh đen, biển số 65B2 - 484.36, qua xác minh xe này do Nguyễn Phước L là chủ sở hữu.

Đối với đối tượng tên N - bán trái phép ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không biết họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Cáo trạng số 139/CT-VKSNK ngày 11-6-2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ) truy tố bị cáo Nguyễn Phước L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2015) (viết tắt BLHS 2015).

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản như nội dung cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015 tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 462/KL-KTHS ngày 03-01-2025 của Phòng K - Công an thành phố C; 01 nỏ thủy tinh và 02 quẹt gas.

+ Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 13 màu vàng, số sim 0847.166007; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu bạc xanh đen, biển số 65B2-484.36.

- Bị cáo trình bày: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được nhận lại xe mô tô biển số 65B2-484.36 vì chiếc xe này bị cáo dùng để mưu sinh kiếm sống.

- Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Viện kiểm sát đã xem xét đến nhân thân của bị cáo để đề nghị mức hình phạt phù hợp. Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và mức hình phạt, vật chứng đã đề nghị.

Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi sai trái, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình, nuôi dạy con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án vì trong hồ sơ đã có đủ lời khai của họ nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ ngày 26-12-2024, bị cáo Nguyễn Phước L được vợ là Huỳnh Thị Ngọc H1 nhờ chở đến phường A để hẹn trả tiền góp cho người tên H2; trước khi đi bị cáo gọi điện thoại đặt mua 600.000 đồng ma túy của đối tượng nữ tên N để sử dụng và hẹn địa điểm giao nhận ma túy là trước nhà thờ A. Bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu bạc xanh đen, biển số 65B2 - 484.36 chở H1. Khi đến N1 số E khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ thì bị cáo dừng xe, để H1 ở lại giữ xe, riêng bị cáo đi đến bụi cây ở phía trước nhà thờ theo hướng dẫn của N thì thấy 01 túi vải màu đỏ, bị cáo mở túi vải thấy bên trong đựng 02 gói nilon bên trong có ma túy đá và 01 gói nilon không màu, hàn kín được quấn băng keo màu đen bên trong có ma túy đá; trong lúc bị cáo đang kiểm tra các gói ma túy thì thấy có lực lượng Công an tuần tra đi đến, lo sợ bị phát hiện nên bị cáo đã thả túi vải màu đỏ và gói nilon được quấn băng keo đen xuống đường và dùng chân phải đạp lên nhưng vẫn bị lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội qủa tang cùng tang vật.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 462/KLGĐ - KTHS ngày 03-01-2025 của Phòng K - Công an thành phố C kết luận:

+ Gói 1: 01 gói nilon không màu nẹp miệng viền đỏ bên trong có chứa tinh thể không màu (ký hiệu M1A) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine khối lượng 1,2482 gam.

+ Gói 2: 01 gói nilon không màu hàn kín bên trong có chứa tinh thể không màu (ký hiệu M1B) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine khối lượng 0,2411 gam.

+ Gói 3: 01 gói nilon không màu, hàn kín được quấn băng keo màu đen bên trong có chứa tinh thể không màu (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine khối lượng 0,2041 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Phước L là 1,6934 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có cha ruột tham gia chiến đấu bảo vệ tổ quốc được tặng Huân chương chiến công hạng 3 nên thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015; tình tiết này là căn cứ để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt dành cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,6934 gam mục đích để sử dụng cá nhân là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội khác. Bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết tác hại của ma túy đối với bản thân, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Sau khi chấp hành án xong, trở về địa phương bị cáo không tu dưỡng bản thân để trở thành người tốt mà lại tiếp tục mua ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện bản thân. Do vậy, hành vi này cần có mức hình phạt tương xứng, có như vậy mới giúp bị cáo tâm đắc sửa đổi bản thân, biết sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với toàn bộ diễn biến hành vi bị cáo thực hiện.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cá nhân nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với đối tượng tên N bán trái phép ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không biết họ tên, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nên không đề cập xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với chất Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 462/KL-KTHS ngày 03-01-2025 của Phòng K - Công an thành phố C là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 nỏ thủy tinh và 02 quẹt gas là vật bị cáo dùng để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu bạc xanh đen, biển số 65B2-484.36 là phương tiện bị cáo để đi lấy ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 13 màu vàng, số sim 0847.166007, đây là phương tiện bị cáo dùng để liên hệ mua ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Phước L** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-12-2024.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy: Gói niêm phong số 462/KL-KTHS ngày 03-01-2025 của Phòng K - Công an thành phố C có trọng lượng Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 nỏ thủy tinh; 02 quẹt gas.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu bạc xanh đen, biển số 65B2-484.36, số máy JF94E0039931, số khung RLHJF6335LZ013337 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 13 màu vàng, số sim 0847.166007.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều đang quản lý – Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16-6-2025).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự;
- TAND TP. Cần Thơ;
- Công an TP. Cần Thơ;
- VKSND KV1 - Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Phòng THADS KV1 - Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Phượng